TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 370/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa:

***Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Ngọc N – sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu S, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn**: Ông Võ Hồng S – sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu S, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Võ Hồng S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01con chung Võ Hoàng N, sinh ngày 05/12/2012 (hiện nay con đang ở với bà N, ông S). Ly hôn, bà Nguyễn Thị Ngọc Nvà ông Võ Hồng S thống nhất giao 01 con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của con Võ Hoàng N).

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Hồng S cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng/cháu Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp cần thiết, các bên đương sự có quyền được yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc N tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0007558 ngày 05/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Bị đơn ông Võ Hồng S tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí DS-ST (án phí cấp dưỡng nuôi con)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 9, TP Tuy Hòa (số 134/2011)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung